



CÂU CÁ MÙA THU

Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo.
Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,
Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo.
Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt,
Ngõ trúc quanh co khách vắng teo.
Tựa gối, ôm cần lâu chẳng được,
Cá đâu đớp động dưới chân bèo.

NGUYỄN KHUYẾN



Nguyễn Khuyến (1835- 1909)



- Trí thức tài năng (ba lần đỗ đầu- Trạng Nguyên)
- Lòng yêu nước thương dân mạnh mẽ, quyết không hợp tác với chính quyền thực dân Pháp
- Sống cuộc đời thanh bạch, đầy khí tiết ở quê nhà
- Để lại di sản văn học hơn 800 bài thơ (chữ Hán và chữ Nôm) làng cảnh và trào phúng.
- Là người đem đến cho thơ Nôm diện mạo hoàn chỉnh, phong phú với vẻ đẹp tinh tế của ngôn ngữ thơ ca tiếng Việt.
- Bài thơ Thu điếu (câu cá mùa thu) nằm trong chùm thơ thu nổi tiếng, đề tài mùa thu quen thuộc trong thơ ca phương Đông.



1. Cảnh thu

- Điểm nhìn: ao thu lạnh lẽo
- Cảnh thu:



- + Sóng gợn rất nhẹ
- + Lá vàng rụng bay theo gió
- + Bầu trời mùa thu xanh ngắt
- + Ngõ trúc quanh co vắng vẻ

Màu xanh của trời nước, thiên nhiên hài hòa với màu vàng điểm xuyết của lá

- Âm thanh: gợn- gió nhẹ- lá rụng khẽ đưa- ngõ vắng: cảnh vật yên tĩnh
- Cách gieo vần eo: gây ấn tượng về sự vắng lặng



> **Cảnh thu trong trẻo, tĩnh lặng và buồn, gợi nỗi niềm sâu kín**



2. Tình thu

- Cảnh thi nhân ngồi câu cá

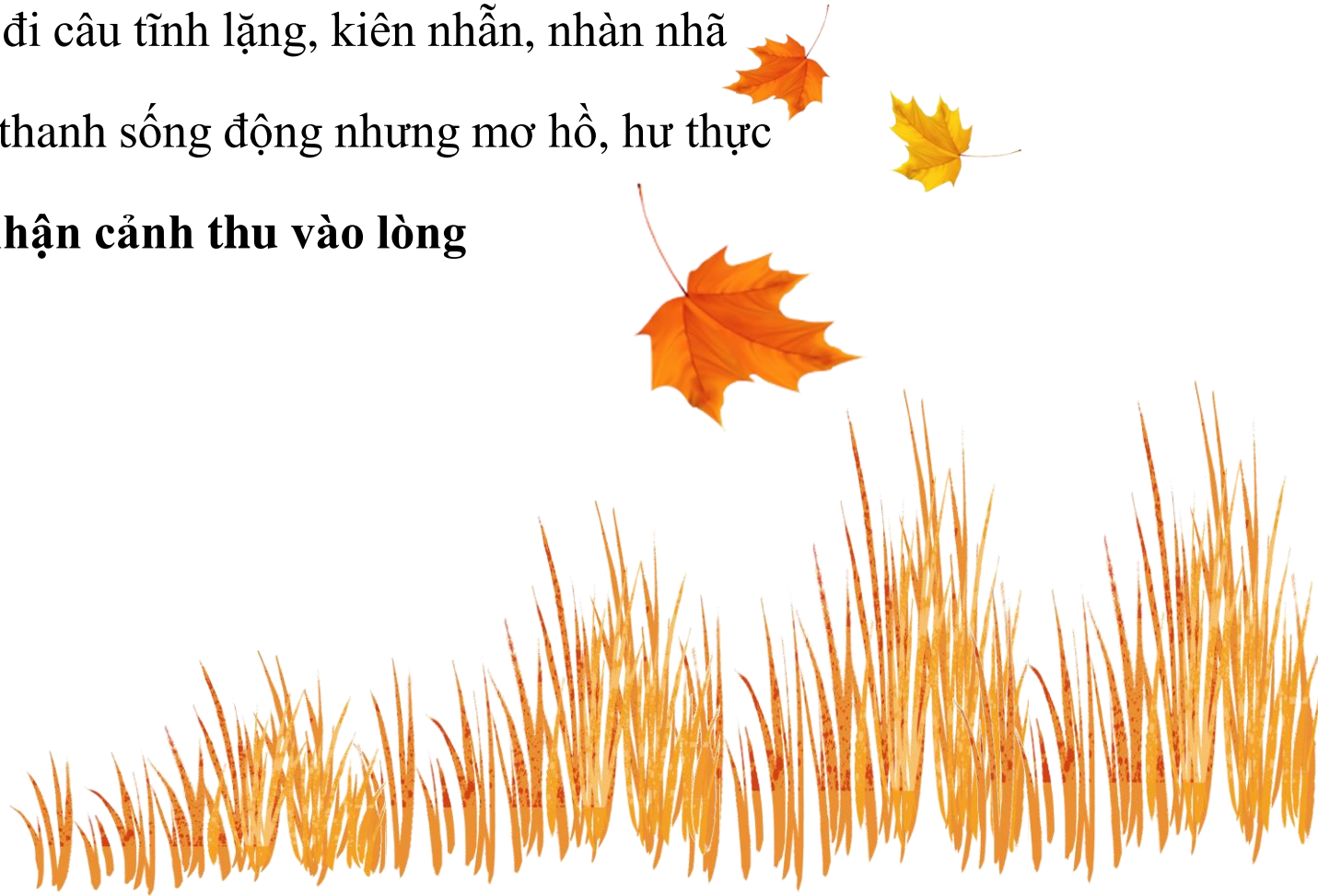
- + chiếc thuyền câu – bé tẻo teo: hình ảnh con thuyền nhỏ bé trong không gian trời nước rộng lớn
- + tựa gối ôm cần- lâu chẳng được: người đi câu tĩnh lặng, kiên nhẫn, nhàn nhã
- + cá đâu đớp động - lẩy động tả tĩnh: âm thanh sống động nhưng mơ hồ, hư thực

> **Đi câu chỉ là cái cớ để thi nhân đón nhận cảnh thu vào lòng**

- Tâm trạng thi nhân:

- + băng khuâng, buồn vắng, cô đơn;
- + ẩn chứa tâm sự thời thế

> **Nỗi niềm yêu nước kín đáo**





3. Tổng kết

Nội dung

- Cảnh làng quê yên ả, sinh động
- Tấm lòng gắn bó với quê hương



Nghệ thuật

- Ngôn ngữ giản dị, tinh tế
- Bút pháp tả cảnh ngụ tình

